

Số: 43/2021/QĐCN- HGT

C R, ngày 11 tháng 05 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C R, THÀNH PHỐ C T**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 04 năm 2021 về việc các bên đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung tranh chấp thụ lý số 45/2021/TLST – HN ngày 28 tháng 04 năm 2021 và các bên có yêu cầu Tòa án ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận, thống nhất của các bên yêu cầu được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ nội dung tranh chấp là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận kết quả hòa giải thành giữa các bên:**

- Ông **Huỳnh T Đ**, sinh năm 1997;

Địa chỉ: 706 khu vực 4, phường Ba Láng, quận C R, thành phố C T.

- Bà **Lê K P**, sinh năm 1997;

Địa chỉ: 274/2 khu vực Phú Mỹ, phường Thường Thạnh, quận C R, thành phố C T.

**2. Sự thoả thuận, thống nhất của các bên cụ thể như sau:**

- Về hôn nhân: Ông **Huỳnh T Đ** và bà **Lê K P** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh L K A (Nữ), sinh ngày 31/07/2016. Các bên thống nhất giao con chung cho bà Phụng trực tiếp nuôi dưỡng và không đặt vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Đạt theo quy định, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về nợ chung: Không có.

**3. Về lệ phí Tòa án:** Ông Đ và bà P mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án; chuyển tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án mà ông Đ và bà P

đã đóng theo Biên lai thu số 006827 ngày 26/04/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C R, thành phố C T thành lệ phí.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Hồng Gấm**